SAO Y; Ủy ban nhân dân quận Thanh Xuân; 07/11/2022 09:53:24

ỦY BAN NHÂN DÂN **QUẬN THANH XUÂN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 4405 /QĐ-UBND	*Thanh Xuân, ngày 04 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2022 của các trường Mầm non công lập thuộc quận

UỶ BAN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ về việc quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 3889/QĐ-UBND ngày 18/12/2021 của UBND quận Thanh Xuân về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2022 của quận Thanh Xuân;

Căn cứ Quyết định số 2991/QĐ-UBND ngày 29/6/2022 của UBND quận Thanh Xuân về việc giao quyền tự chủ về tài chính năm 2022 cho các đơn vị sự nghiệp công trên địa bàn quận Thanh Xuân;

Căn cứ Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND Thành phố Hà Nội về việc quy định mức học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn Thành phố Hà Nội năm học 2022-2023;

Căn cứ Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND Thành phố Hà Nội về việc quy định cơ chế hỗ trợ học phí đối với một số đối tượng trẻ em mầm non và học sinh phổ thông của Thành phố Hà Nội năm học 2022-2023;

Căn cứ Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 18/10/2022 của Hội đồng nhân dân quận Thanh Xuân về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách quận Thanh Xuân năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 4483/QĐ-UBND ngày 26/10/2022 của UBND quận Thanh Xuân về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách quận năm 2022;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch quận tại Tờ trình số 117/TTr-TCKH ngày 27/10/2022 về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2022 của các trường Mầm non công lập thuộc quận.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2022 của các trường Mầm non công lập thuộc quận, cụ thể:

1. Điều chỉnh giảm dự toán chi thường xuyên theo định mức học sinh *(kinh phí giao tự chủ)*, số tiền: **2.991.500.000 đồng (Hai tỷ chín trăm chín mươi mốt triệu năm trăm nghìn đồng)** từ nguồn sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề.

(Chi tiết theo biểu số 01 đính kèm)

2. Bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2022 *(kinh phí không giao tự chủ, không giao khoán)*:

- Kinh phí Lao động hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP năm 2022 của các trường Mầm non, số tiền: **1.561.000.000 đồng (Một tỷ năm trăm sáu mươi mốt triệu đồng)**.

- Nguồn kinh phí: Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề.

(Chi tiết theo biểu số 02 đính kèm)

Điều 2. Các trường Mầm non công lập thuộc quận có trách nhiệm hạch toán điều chỉnh, sử dụng nguồn kinh phí đúng mục đích, đúng chế độ và thanh quyết toán đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND quận; Trưởng phòng Tài chính-Kế hoạch quận; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Thanh Xuân; Hiệu trưởng các trường Mầm non công lập thuộc quận và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- TT HĐND quận;
- Đ/c Chủ tịch UBND quận;
- Đ/c Đặng Khánh Hòa - PCT UBND quận;
- Lưu: VT, TCKH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Võ Đăng Dũng

Phụ lục số 01

BIỂU CHI TIẾT
ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI THƯỜNG XUYÊN NĂM 2022
CỦA CÁC TRƯỜNG MẦM NON CÔNG LẬP THUỘC QUẬN

(Kèm theo Quyết định số 4705 /QĐ-UBND ngày 04/ 11 / 2022 của UBND quận Thanh Xuân)

ĐVT: Đồng

STT	Tên trường	Số học sinh dự toán	Số học sinh thực tế	Điều chỉnh dự toán chi thường xuyên năm 2022		
				Tổng cộng	Tăng	Giảm
1	2	3	4	5	6	7
1	Mầm non Hoạ My	160	135	38.400.000	38.400.000	-
2	Mầm non Khương Trung	531	489	-201.100.000		201.100.000
3	Mầm non Khương Đình	445	406	-83.100.000		83.100.000
4	Mầm non Nhân Chính	532	482	52.900.000	52.900.000	
5	Mầm non Phương Liệt	323	341	15.700.000	15.700.000	
6	Mầm non Sao Sáng	650	662	-260.100.000		260.100.000
7	Mầm non Sơn Ca	780	797	-333.500.000		333.500.000
8	Mầm non Thanh Xuân Bắc	730	728	-267.600.000		267.600.000
9	Mầm non Thanh Xuân Nam	575	542	-130.000.000		130.000.000
10	Mầm non Tràng An	640	546	-93.500.000		93.500.000
11	Mầm non Tuổi Thơ	280	258	-198.900.000		198.900.000
12	Mầm non Ánh Sao	195	204	-165.700.000		165.700.000
13	Mầm non Thăng Long	405	391	-137.800.000		137.800.000
14	Mầm non Tuổi Hoa	530	528	-64.600.000		64.600.000
15	Mầm non Tuổi Thần Tiên	357	334	-250.300.000		250.300.000
16	Mầm non Hoa Hồng	416	359	-86.100.000		86.100.000
17	Mầm non Thanh Xuân Trung	580	535	-579.900.000		579.900.000
18	Mầm non Bình Minh	605	585	-112.500.000		112.500.000
19	Mầm non Ánh Dương	660	647	-45.100.000		45.100.000
20	Nguyễn Tuân	340	321	-88.700.000		88.700.000
Tổng		**9.394**	**8.969**	**-2.991.500.000**	**107.000.000**	**3.098.500.000**

Bằng chữ: (Hai tỷ, chín trăm chín mươi mốt triệu năm trăm nghìn đồng)

Phụ lục số 02

BIỂU CHI TIẾT

Bổ sung kinh phí Lao động hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP năm 2022 của các trường Mầm non công lập thuộc quận

(Kèm theo Quyết định số 4705/QĐ-UBND ngày 04/ 11/ 202 của UBND quận Thanh Xuân)

ĐVT: Đồng

STT	Tên trường	Số kinh phí
1	Mầm non Họa My	82.100.000
2	Mầm non Khương Trung	123.200.000
3	Mầm non Khương Đình	155.000.000
4	Mầm non Nhân chính	119.300.000
5	Mầm non Phương Liệt	75.700.000
6	Mầm non Thanh Xuân Bắc	84.200.000
7	Mầm non Thanh Xuân Nam	139.200.000
8	Mầm non Tràng An	139.200.000
9	Mầm non Tuổi Thơ	113.300.000
10	Mầm non Ánh Sao	92.100.000
11	Mầm non Thăng Long	133.200.000
12	Mầm non Tuổi Hoa	135.200.000
13	Mầm non Tuổi Thần Tiên	96.700.000
14	Mầm non Hoa Hồng	72.600.000
	Tổng cộng	**1.561.000.000**

Bằng chữ: (Một tỷ, năm trăm sáu mươi mốt triệu đồng)